

Số: 11 /CT-UBND

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 10 năm 2026

CHỈ THỊ

**Về việc phòng, chống hạn, xâm nhập mặn mùa khô năm 2026 - 2027
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Theo nhận định của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia và Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Đồng Tháp: trạng thái El Nino tiếp tục duy trì cường độ mạnh đến rất mạnh trong những tháng cuối năm 2026 và đầu năm 2027. Dự báo, trong thời kỳ từ tháng 10 đến tháng 12/2026, trạng thái El Nino có cường độ rất mạnh với xác suất rất cao ở mức 98%; thời kỳ từ tháng 01 đến tháng 03/2027, tiếp tục duy trì cường độ rất mạnh nhưng khả năng giảm cường độ so với thời kỳ từ tháng 10 đến tháng 12/2026. Nhiều khả năng hiện tượng El Nino sẽ còn tiếp tục duy trì đến các tháng đầu mùa hè năm 2027. Mưa khu vực Nam Bộ có khả năng kết thúc sớm: Tổng lượng mưa từ tháng 10 đến tháng 11/2026 phổ biến thấp hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ từ 5-15%; tháng 12/2026 phổ biến từ 30-60mm, ở mức xấp xỉ TBNN; từ tháng 1-3/2027 phổ biến ít mưa.

Với dự báo trên, xâm nhập mặn có khả năng xuất hiện từ tháng 12/2026 và cần đề phòng xuất hiện sớm từ giữa tháng 11/2026. Mức độ xâm nhập mặn mùa khô năm 2026 - 2027 sẽ ở mức cao hơn TBNN, cao hơn mùa khô năm 2025-2026, khả năng ở mức tương đương với mùa khô năm 2019-2020; gây nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn cho sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong mùa khô năm 2026-2027, đặc biệt các khu vực cuối nguồn phía Đông của tỉnh có nguy cơ bị ảnh hưởng nặng.

Để chủ động các giải pháp phòng, chống hạn, xâm nhập mặn, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất và dân sinh trong mùa khô năm 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả cao, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh không được lơ là, chủ quan, đồng thời tập trung thực hiện các nội dung sau:

a) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát, xây dựng phương án ứng phó cụ thể theo kịch bản rủi ro rất cao (tương đương mùa khô năm 2019 - 2020); xác định chi tiết các vùng trọng điểm có nguy cơ thiếu nước để có giải pháp ứng phó phù hợp, hiệu quả khi có tình huống xấu xảy ra theo phương châm 4 tại chỗ; tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong Nhân dân về diễn biến phức tạp của tình hình thời tiết để chủ động ứng phó với tinh thần tích cực, khẩn trương, cảnh giác cao, nhất là tình hình diễn biến của hạn, xâm nhập mặn trong mùa khô năm 2026-2027.

b) Quán triệt, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 15/CD-TTg ngày 20/02/2026 về việc chủ động ứng phó với xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long và hạn hán, cháy rừng ở khu vực Nam

Trung Bộ và Đông Nam Bộ, Công văn số 1643/BNMT-TL ngày 23/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tổ chức thực hiện Công điện số 15/CD-TTg, Công văn số 9494/BNMT-TL ngày 18/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tổ chức triển khai các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn do ảnh hưởng của El Nino 2026-2027, Công văn số 3416/TTTV-TTBVTV ngày 18/8/2026 của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về tiếp tục chỉ đạo sản xuất vụ Thu Đông 2026 và chuẩn bị sản xuất vụ Đông Xuân 2026-2027 vùng Đồng bằng sông Cửu Long và các nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1577/UBND-KT ngày 28/5/2026 về tổ chức thực hiện Công văn số 3764/BNMT-KTTV ngày 17/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thông tin hiện tượng El Nino và nhận định sớm về khả năng thiếu hụt nguồn nước, Công văn số 3018/UBND-KT ngày 09/9/2026 về tăng cường tổ chức triển khai các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn do ảnh hưởng của El Nino 2026-2027, Công văn số 3068/UBND-KT ngày 13/9/2026 về khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo bố trí sản xuất vụ Thu Đông 2026 và Đông Xuân 2026-2027 tại vùng ngọt hóa Gò Công.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan

a) Rà soát các khu vực có nguy cơ thiếu nước, chịu ảnh hưởng của xâm nhập mặn; chủ động xây dựng kế hoạch, phương án bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Tổ chức kiểm tra, duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi, công trình ngăn mặn, dẫn và trữ nước ngọt; bảo trì, bảo dưỡng các giếng khoan dự phòng để sẵn sàng vận hành khi cần thiết. Chủ động triển khai các giải pháp bảo vệ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2026-2027, vụ Xuân Hè năm 2027 và các vùng cây ăn trái có giá trị kinh tế cao. Trường hợp nguồn nước bị thiếu hụt nghiêm trọng, ưu tiên bảo đảm nguồn nước phục vụ sinh hoạt của Nhân dân, cơ sở y tế, trường học và các nhu cầu thiết yếu trước khi bố trí cho các nhu cầu sử dụng nước khác.

b) Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, tổ chức phân phối nước chặt chẽ, linh hoạt, bảo đảm sử dụng nước hiệu quả. Trên cơ sở khả năng cân đối nguồn nước, có biện pháp hướng dẫn Nhân dân gieo trồng và bố trí cơ cấu cây trồng hợp lý; thông tin, tuyên truyền đến các tổ hợp tác, hợp tác xã và hộ dân về lịch thời vụ, cơ cấu cây trồng theo hướng dẫn của ngành nông nghiệp. Kịp thời thông tin tình hình dự báo hạn, xâm nhập mặn và khả năng nguồn nước đến người dân thông qua các ấp, tổ nhân dân tự quản để chủ động bố trí sản xuất, thực hiện lịch thời vụ khuyến cáo; tuyệt đối không xuống giống tự phát tại các vùng gò cao, khu vực cuối nguồn, vùng ngoài đê bao hoặc khu vực dự báo không chủ động được nguồn nước ngọt. Hướng dẫn người dân áp dụng kỹ thuật tưới tiên tiến, tưới tiết kiệm nước, gia cố bờ bao, ao trữ nước ngọt cục bộ để bảo vệ cây trồng có giá trị kinh tế cao, hạn chế thấp nhất thiệt hại do hạn, xâm nhập mặn.

c) Thường xuyên thông báo cho Nhân dân biết tình hình hạn, xâm nhập mặn để chủ động chuẩn bị các phương tiện bơm, tổ chức bơm tưới phục vụ sản xuất trong mùa khô. Tuyên truyền, vận động Nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ nguồn nước; không xả rác, chất thải, nước thải chưa được xử lý vào sông, kênh, rạch và các nguồn cung cấp nước. Tăng cường kiểm

tra, kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi xả chất thải, nước thải gây ô nhiễm nguồn nước, nhất là nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trong mùa khô.

d) Tăng cường kiểm tra, trực vớt lục bình, vật cản, khơi thông dòng chảy trên các tuyến sông, kênh, rạch thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với đơn vị quản lý công trình thủy lợi bảo đảm khả năng dẫn nước, tích trữ nước phục vụ sản xuất và dân sinh trong mùa khô.

đ) Chủ động ưu tiên cân đối, bố trí, sử dụng ngân sách địa phương theo quy định và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để sửa chữa, duy tu công trình thủy lợi, nạo vét các tuyến kênh, rạch thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, đề xuất nạo vét các tuyến kênh trục chính, kênh cấp 2, cấp 3 theo phân cấp quản lý nhằm bảo đảm khả năng dẫn và trữ nước. Chủ động chuẩn bị, bố trí phương tiện, thiết bị, máy bơm dã chiến để tổ chức bơm chuyên, cấp bổ sung, tích trữ nước phục vụ sản xuất và dân sinh khi cần thiết; ưu tiên các vùng cây ăn trái có giá trị kinh tế cao, khu vực gò cao, cuối nguồn có nguy cơ thiếu nước; vận động người dân chủ động gia cố, tôn cao bờ bao, bờ thửa tại các khu vực trũng, thấp có nguy cơ bị ảnh hưởng trong quá trình tích trữ nước.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Đồng Tháp, Viện Khoa học Thủy lợi Miền Nam, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia và Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang thường xuyên theo dõi diễn biến hạn, mặn, đặc biệt theo dõi chặt chẽ hướng xâm nhập mặn từ phía sông Tiền, sông Vàm Cỏ, sông Hậu và sông Hàm Luông (tỉnh Vĩnh Long); phối hợp cung cấp thông tin cho Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Tháp thông tin kịp thời đến Nhân dân biết và chủ động sản xuất. Đánh giá tình hình nguồn nước trên sông, kênh, rạch và nguồn nước trữ nội đồng để thông báo kịp thời cho các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị có liên quan và Nhân dân biết để có biện pháp chỉ đạo, ứng phó.

b) Theo dõi, kiểm tra việc vận hành hệ thống các công trình thủy lợi theo Quyết định số 3073/QĐ-UBND ngày 28/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh¹ bảo đảm khai thác, sử dụng nguồn nước hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang, Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân trong mùa khô, đặc biệt là các xã cù lao, xã ven biển².

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo thực hiện lịch thời vụ theo hướng né rầy, né mặn; hướng dẫn, tập huấn cho nông dân ở các địa phương về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và bảo vệ cây trồng phù hợp với tình hình nguồn nước trong mùa khô. Điều chỉnh, khuyến

¹ Quyết định số 3073/QĐ-UBND ngày 28/9/2026 về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, vận hành công trình thủy lợi Dự án ngọt hóa Gò Công, Phú Thạnh - Phú Đông, Bảo Định và Đông - Tây Ba Rài.

² Bao gồm các xã: Gia Thuận, Tân Đông, Tân Điền, Gò Công Đông, Tân Hoà, Tân Phú Đông, Tân Thới...

cáo lịch thời vụ cho từng tiểu vùng, có giải pháp về cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi cho phù hợp với điều kiện của từng tiểu vùng. Đối với vùng ngọt hoá Gò Công, thực hiện lịch thời vụ đảm bảo thu hoạch dứt điểm lúa vụ Đông Xuân 2026-2027 trong tháng 2/2027.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương hướng dẫn, khuyến cáo các cơ sở nuôi trồng thủy sản theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước, độ mặn và môi trường; chủ động điều chỉnh lịch thời vụ, đối tượng và mật độ thả nuôi phù hợp, hạn chế thiệt hại do hạn, xâm nhập mặn.

đ) Hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương thực hiện các giải pháp cấp nước hộ gia đình và công trình cấp nước tập trung; rà soát quy định về quản lý chất lượng nước sinh hoạt nông thôn; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành các công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt, nhất là các khu vực có nguy cơ thiếu nước, xâm nhập mặn.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động Nhân dân giữ gìn vệ sinh nguồn nước, bảo vệ môi trường. Đảm bảo xử lý kịp thời các tình huống xấu về môi trường, nhất là môi trường nước mặt trong vùng dự án ngọt hóa Gò Công và dự án Phú Thạnh - Phú Đông, dự án Bảo Định mở rộng sang vùng kiểm soát lũ, cù lao Tân Phong - Ngũ Hiệp.

g) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương theo dõi, kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ duy tu, sửa chữa cống, đập; nạo vét kênh, mương tạo nguồn và tổ chức vận hành, bảo dưỡng hệ thống trạm bơm, giếng khoan dự phòng đảm bảo sẵn sàng hoạt động khi mặn xảy ra và tổng hợp nhu cầu kinh phí phục vụ cho công tác phòng, chống hạn, xâm nhập mặn năm 2027 trên địa bàn tỉnh theo đề xuất của các sở, ban, ngành tỉnh và các địa phương; phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí phòng, chống hạn, xâm nhập mặn năm 2027, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

h) Định kỳ hằng tuần, hằng tháng hoặc đột xuất tổng hợp tình hình triển khai thực hiện công tác phòng, chống hạn, xâm nhập mặn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, chỉ đạo kịp thời. Trong thời kỳ cao điểm hạn, xâm nhập mặn, tổ chức trực, theo dõi chặt chẽ diễn biến nguồn nước, độ mặn; kịp thời tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý các tình huống phát sinh.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh): tăng cường trực Tổng đài 112, tiếp nhận, xử lý thông tin. Chỉ đạo các lực lượng trực thuộc phối hợp với địa phương chuẩn bị, sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để phối hợp ứng phó khi có tình huống xảy ra trên diện rộng, vượt quá khả năng ứng phó của địa phương.

5. Sở Y tế: chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và địa phương thường xuyên kiểm tra chất lượng nước cung cấp cho Nhân dân ở các hệ thống cấp nước tập trung; hướng dẫn Nhân dân sử dụng nước hợp vệ sinh, các kỹ thuật để bảo vệ sức khỏe khi nắng nóng gay gắt kéo dài. Có giải pháp xử lý tốt các tình huống xấu về dịch bệnh.

6. Sở Xây dựng: theo dõi, đôn đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang chủ động thực hiện các giải pháp bảo đảm cấp nước ổn định, an toàn, liên tục, hạn chế thất thoát, lãng phí nước, trong đó thường xuyên kiểm tra, bảo trì, nâng cấp, vận hành hệ thống cấp nước thuộc phạm vi quản lý.

7. Sở Khoa học và Công nghệ: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và địa phương triển khai ứng dụng khoa học công nghệ có liên quan đến nguồn nước vào trong sản xuất và sinh hoạt.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo: chỉ đạo các cơ sở giáo dục chủ động phương án bảo đảm đủ nước sinh hoạt, nước uống đạt yêu cầu cho học sinh, giáo viên trong thời gian xảy ra hạn, xâm nhập mặn, thiếu nước.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: định hướng các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền về El Nino, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và các biện pháp ứng phó để chính quyền, người dân chủ động thực hiện.

10. Sở Tài chính: tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách cấp tỉnh theo khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành; đồng thời cân đối, bố trí các nguồn vốn đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ, công trình, dự án liên quan đến công tác phòng, chống hạn, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh.

11. Sở Công Thương: chỉ đạo ngành điện theo dõi sát nhu cầu sử dụng điện; thực hiện các giải pháp đồng bộ đảm bảo đáp ứng nhu cầu điện cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và sinh hoạt của Nhân dân; hạn chế tối đa việc ngừng, giảm cung cấp điện, trừ trường hợp bất khả kháng; đảm bảo cung cấp điện ổn định cho các trạm bơm, vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, nhà máy nước để phục vụ cung cấp nước cho người dân.

12. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang:

a) Chủ động tổ chức kiểm tra, thực hiện duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình cống, các thuyền bơm, Trạm bơm Bình Phan... được giao quản lý nhằm bảo đảm sẵn sàng vận hành phát huy hiệu quả công năng lấy, trữ nước, ngăn mặn triệt để, phục vụ sản xuất và dân sinh.

b) Xây dựng kế hoạch vận hành hệ thống công trình thủy lợi phục vụ có hiệu quả cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân trong mùa khô đảm bảo tiết kiệm chi phí thấp nhất.

c) Theo dõi sát tình hình diễn biến thời tiết, nguồn nước, xâm nhập mặn trên các tuyến sông Tiền, sông Vàm Cỏ, sông Hàm Luông; thường xuyên quan trắc, đo đạc, kiểm tra chặt chẽ diễn biến chất lượng nguồn nước, mực nước, mặn trên các tuyến sông, kênh, rạch và nội đồng để có biện pháp tổ chức vận hành công trình công phục vụ sản xuất đạt hiệu quả cao nhất.

d) Tập trung kiểm tra, có giải pháp kiểm soát các khu vực cục bộ thường bị nhiễm mặn, hạn. Thực hiện chế độ kiểm tra, báo cáo theo quy định về diễn biến mặn nội đồng để có biện pháp tháo rửa kịp thời.

đ) Thường xuyên tổ chức trực vớt lục bình, chương ngại vật trên các tuyến kênh lớn, kênh vừa do đơn vị quản lý nhằm khơi thông dòng chảy, đảm bảo tích trữ nước phục vụ sản xuất. Thông báo kịp thời kế hoạch vận hành công trình, diễn biến nguồn nước, độ mặn và thời điểm có thể lấy, tích trữ nước ngọt đến chính quyền địa phương để thông tin rộng rãi cho người dân chủ động lấy nước, trữ nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt.

13. Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang:

a) Theo dõi sát diễn biến xâm nhập mặn trên tuyến sông Tiền, kế hoạch vận hành công trình của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang để tăng cường dự trữ nguồn nước ngọt, thường xuyên kiểm tra chất lượng nước và độ mặn tại các điểm khai thác nước thô; chủ động điều chỉnh phương án khai thác nguồn nước phù hợp với thực tế.

b) Chủ động triển khai các giải pháp bảo đảm nguồn nước và cấp nước sinh hoạt ổn định, an toàn, liên tục trong suốt mùa khô; rà soát, bảo trì, bảo dưỡng công trình, máy móc, thiết bị, giếng khoan dự phòng để sẵn sàng vận hành và chuẩn bị đầy đủ vật tư cần thiết; xây dựng phương án bảo đảm cấp nước cho các khu vực có nguy cơ thiếu nước, chịu ảnh hưởng của xâm nhập mặn, nhất là các xã, phường phía Đông, khu vực Cai Lậy, Cái Bè và trung tâm hành chính tỉnh.

c) Tập trung đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước đến các khu vực vùng sâu, vùng xa, khu vực chưa được tiếp cận nguồn nước sạch tập trung và các địa bàn thường xuyên chịu ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn.

d) Chủ trì, phối hợp Công ty Cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm xây dựng kế hoạch điều tiết nguồn nước giữa các trạm cấp nước đã đầu nối.

e) Phối hợp với chính quyền địa phương cấp xã rà soát các khu vực vùng sâu, vùng xa, cù lao, ven sông và các khu vực khó khăn về nguồn nước sinh hoạt; xây dựng phương án, thông báo lịch cấp nước luân phiên khi cần thiết. Tổ chức mở các vòi nước công cộng, bố trí bồn chứa nước cấp miễn phí cho người dân vùng sâu, ngoài đê và các khu vực khó khăn về nguồn nước; chuẩn bị sẵn sàng phương án sử dụng sà lan, phương tiện vận chuyển nước ngọt từ thượng nguồn cấp bổ sung vào các ao chứa hoặc cấp nước trực tiếp cho người dân khi nguồn nước tại chỗ cạn kiệt, hạn hán kéo dài.

14. Công ty Cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm: theo dõi sát diễn biến độ mặn trên sông Tiền để có kế hoạch trữ nước vào ao của Nhà máy nước Đồng Tâm theo quy chuẩn quy định; kiểm tra, vận hành thử trạm bơm Sáu Àu-Xoài Hột để sẵn sàng vận hành bơm bổ cấp vào ao chứa khi nguồn nước mặt trên sông Tiền bị ảnh hưởng bởi xâm nhập mặn và thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng và vận hành thử các giếng khoan dự phòng để sẵn sàng vận hành khi có chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

15. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh: tăng cường dự báo khí tượng, thủy văn, nhận định tình hình hạn hán, xâm nhập mặn và thường xuyên cung cấp các bản tin dự báo về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương và các đơn vị có liên quan để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân

tỉnh chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã để kịp thời chỉ đạo công tác phòng, chống, ứng phó với hạn, xâm nhập mặn có hiệu quả.

16. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh: phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan thực hiện đưa tin chính xác, kịp thời về tình hình diễn biến thời tiết, tình hình hạn, xâm nhập mặn. Tăng cường thời lượng phát sóng, tuyên truyền trên mạng, báo, đài và trên các phương tiện thông tin đại chúng về diễn biến thời tiết, tình hình hạn, xâm nhập mặn, tình hình nguồn nước cho các ngành, các cấp biết để vận động, hướng dẫn Nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, thực hiện tốt công tác phòng, chống, ứng phó hạn, xâm nhập mặn.

17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: phối hợp với các sở, ngành, địa phương tuyên truyền, vận động Nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, giữ vệ sinh nguồn nước, không lãng phí nước, chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn, thiếu nước và xâm nhập mặn. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp theo dõi, giám sát việc sử dụng các nguồn lực do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ, cứu trợ cho người dân bị thiệt hại do hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn (nếu có).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Ban chỉ đạo PTDS Quốc gia (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- TT.UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VP.BCH PTDS (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh);
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP và các PCVP; Phòng ĐTQH, Phòng TH, Trung tâm TH&CB;
- Lưu VT, P.KT (Tú.NN).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phước Thiện